

-Cậu bé hỏi bà cụ điều gì?
 -Bà cụ trả lời thế nào?
 -Cậu bé có tin lời bà cụ nói không.
 -GV cho HS nhận xét
 Kể theo tranh 3.
 -Bà cụ trả lời thế nào?
 -Sau khi nghe bà cụ giảng giải, cậu bé làm gì?
 -GV cho HS nhận xét.
 GV nhận xét.
 Kể theo tranh 4.
 -Em hãy nói lại câu tục ngữ
 -Câu tục ngữ khuyên em điều gì?
 -GV chốt: “Có công mài sắt có ngày nên kim” khuyên chúng ta làm việc gì cũng phải kiên trì, nhẫn nại.
Hoạt động 2: Kể chuyện theo nhóm
Mục tiêu: HS tiếp nối nhau kể từng đoạn theo nhóm.
Cách tiến hành: Kể chuyện
 -GV cho HS kể theo từng nhóm
 -GV theo dõi chung, giúp đỡ nhóm làm việc
 -GV tổ chức cho các nhóm thi kể chuyện.
 -GV cho HS nhận xét
 -GV nhận xét.
Hoạt động 3: Kể chuyện trước lớp
Mục tiêu: HS kể chuyện kèm với động tác, điệu bộ
Cách tiến hành: Sắm vai
 -GV giúp HS nắm yêu cầu bài tập
 -Cần 3 người đóng vai: Người dẫn chuyện, cậu bé, bà cụ.
 -Mỗi vai kể với giọng riêng có kèm với động tác, điệu bộ.
 -GV cho HS nhận xét
 GV nhận xét cách kể của từng nhóm.

4. Củng cố – Dặn dò.
 -GV nêu câu hỏi về nội dung bài.
 GDKN: Trong câu chuyện, em thích ai?
 Vì sao?
 -Về tập kể chuyện.

tảng đá bên đường.
 -Bà mài thanh sắt để làm gì?
 -Để làm thành cây kim.
 -Cậu bé không tin lời bà cụ.
 Kể theo tranh 3.
 - HS kể
 - Hôm nay bà mài, ngày mai bà mài.
 Mỗi ngày cục sắt nhỏ lại 1 tí chắc chắn có ngày nó sẽ thành cái kim.
 Kể theo tranh 4.
 - HS nêu
 - Làm việc kiên trì, nhẫn nại
 - Hoạt động nhóm
 - HS tự kể theo nhóm.
 - Đại diện lên thi kể
 - HS thực hành
 - Giọng người kể chuyện chậm rãi.
 - Giọng cậu bé ngạc nhiên.
 - Giọng bà cụ khoan thai, ôn tồn.
 Lốp nhận xét.
 - Cả lớp bình chọn HS, nhóm kể chuyện hấp dẫn nhất.
 HS trả lời.

--	--

I. PHỤ ĐẠO VÀ BỒI DƯỠNG

1. PHỤ ĐẠO

<i>Đọc và viết</i>	<i>Nội dung thực hiện của học sinh</i>
<i>Tên nội dung</i>	<u>CÓ CÔNG MÀI SẮT CÓ NGÀY NÊN KIM</u>

Ngày soạn: 16/08/2016

Ngày dạy :31 /08/2016

Thứ tư ngày 31 tháng 08 năm 2016

Tiết 1

MÔN: TẬP ĐỌC

BÀI: TƯ THUẬT

I. Mục tiêu

-*Đọc đúng và rõ ràng toàn bài;Biết nghỉ hơi sau các dấu,giữa các dòng,giữa phần yêu cầu và phân trả lời ở mỗi dòng.*

-*Nắm được những thông tin chính về bạn HS trong bài.Bước đầu có khái niệm về một bản tự thuật (lí lịch).*

HS trung bình, yếu trả lời được ít nhất: CH 1,2 trong SGK

HS khá, giỏi, trả lời được các CH 1,2,3,4 trong SGK

II)Đồ đng dạy học

- GV: Tranh, bảng câu hỏi tự thuật
- HS: SGK

III. Các hoạt động dạy học

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. <u>Ổn định lớp</u> .</p> <p>2. <u>Bài cũ</u>. Có công mài sắt có ngày nên kim -GV gọi HS đọc từng đoạn chuyện và trả lời câu hỏi: -Tính nết cậu bé lúc đầu như thế nào? -GV cho HS nhận xét.</p> <p>3. <u>Bài mới</u> <u>Giới thiệu bài trực tiếp:</u></p> <p><i>Hoạt động 1:Luyện đọc (ĐDDH: bảng cài)</i> <i>Mục tiêu: Đọc đúng từ khó: ương, uyên. Biết nghỉ hơi ở mỗi dòng.</i></p>	<p>- Hát</p> <p>-HS đọc và trả lời câu hỏi:</p> <p>-HS nêu: Làm việc gì cũng mau chán không chịu khó học, chữ viết nguệch ngoạc, đọc sách được vài dòng bỏ đi chơi.</p> <p>-HSquan sát. -HS nêu.</p>

<p><i>Cách tiến hành:</i> Phân tích luyện tập.</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV đọc mẫu. -GV yêu cầu HS tìm từ khó phát âm và từ khó hiểu -Từ khó phát âm. -Từ khó hiểu (cho HS đọc ở cuối bài) -Luyện đọc câu -GV chỉ định từng HS đọc, mỗi em đọc 1 câu nối tiếp nhau đến hết bài. -GV chú ý HS nghỉ hơi đúng. -Treo bảng phụ để đánh dấu chỗ nghỉ hơi. -GV chỉ định 1 số HS đọc đoạn -GV cho HS đọc theo nhóm. <p><i>Hoạt động 2:</i> Tìm hiểu bài</p> <p><i>Mục tiêu:</i> Hiểu được nội dung bài và biết tự thuật bản thân</p> <p><i>Cách tiến hành:</i></p> <p>Trực quan, đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV đặt câu hỏi: <p>CHI: -Em biết những gì về bạn Thanh Hà?</p> <p>-CH2: Nhờ đâu em biết về bạn Thanh Hà như trên?</p> <p>CH3 – 4: Thầy cho HS chơi trò chơi “phỏng vấn” để trả lời các câu hỏi về bản thân nêu trong CH 3, 4.</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV cho HS nhận xét, bổ sung. -GV nhận xét. <p><i>Hoạt động 3:</i> Luyện đọc lại</p> <p><i>Mục tiêu:</i> Đọc bài rõ ràng, rành mạch</p> <p><i>Cách tiến hành:</i> Luyện tập</p> <ul style="list-style-type: none"> -GV hướng dẫn HS đọc câu, đoạn, bài. -GV cho HS nhận xét. -GV nhận xét. <p>4. <u>Củng cố – Dặn dò</u></p> <ul style="list-style-type: none"> -GV cho HS nhắc lại những điều cần ghi nhớ. -HS đọc bài lại -Dặn HS hỏi những điều chưa biết rõ (ngày sinh, nơi sinh, quê quán . . .) để chuẩn bị bài làm văn. - Xem lại bài. 	<ul style="list-style-type: none"> -HS chú ý lắng nghe. - HS tìm và đọc. <ul style="list-style-type: none"> - Huyện, phường, xã Nghĩa Thịnh - Tự thuật, quê quán, như trên, địa chỉ (chú thích SGK) - HS đọc - Họ và tên: Bùi Thanh Hà <ul style="list-style-type: none"> - HS đọc. - HS đọc theo nhóm, cử đại diện đọc thi. <p>-HStrả lời:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhờ bản thân tự thuật của bạn Hà mà chúng ta biết được các thông tin về bạn ấy. - 2 HS hỏi với nhau hoặc tự lên giới thiệu. <ul style="list-style-type: none"> - 1 số HS thi đọc lại bài. <p>-HS đọc bài lại</p>
---	--

MÔN: THỂ DỤC
(Giáo viên chuyên)

Tiết 3

MÔN: TOÁN

BÀI: SỐ HẠNG – TỔNG

I. Mục tiêu

- Biết số hạng, tổng.
- Biết thực hiện phép cộng các số có hai chữ số không nhớ trong phạm vi 100.
- Biết giải bài toán có lời văn bằng một phép cộng.
- * Làm bài tập: 1, 2, 3.

HS trung bình, yếu làm được ít nhất: Bài 1, 2

HS khá, giỏi, làm được các bài 1,2,3

II)Đồ đng dạy học

- GV: Bảng phụ, bảng chữ, số
- HS: SGK

III. Các hoạt động dạy học

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1 Ôn định lớp</p> <p>2. <u>Bài cũ</u>: GV kiểm tra bài tập4 bài ôn tập các số đến 100 (TT)</p> <p>- GV cho HS nhận xét</p> <p>3. <u>Bài mới</u></p> <p><u>Giới thiệu</u>:</p> <p>- Trong phép cộng, các thành phần có tên gọi hay không, tên của chúng ntn? Hôm nay chúng ta hãy cùng tìm hiểu qua bài: “Số hạng – tổng”.</p> <p><u>Hoạt động 1</u>:Giới thiệu số hạng và tổng</p> <p><u>Mục tiêu</u>: Biết tên gọi thành phần và kết quả của phép cộng. Biết viết 1 phép cộng theo cột dọc.</p> <p><u>Cách tiến hành</u>:</p> <p>- GV ghi bảng phép cộng.</p> $35 + 24 = 59$ <p>- GV gọi HS đọc.</p> <p>- GV chỉ vào từng số trong phép cộng và nêu:</p> <p>+ 35 gọi là số hạng (GV ghi bảng), 24 gọi là số hạng, 59 gọi là tổng.</p> <p>-GV yêu cầu HS đọc tính cộng theo cột</p>	<p>- Hát</p> <p>-HS làm bài.</p> <p><u>Bài 4</u>:</p> <p>- HS nêu</p> <p>- HS làm bài, sửa bài</p> <p>a. 28, 33, 45, 54</p> <p>b. 54, 45, 33, 28</p> <p>- HS chú ý theo dõi.</p> <p>- Ba mươi lăm cộng hai mươi bốn</p>

đọc.

- GV nêu tên các số trong phép cộng theo cột dọc.

- Trong phép cộng $35 + 24$ cũng là tổng.

- GV giới thiệu phép cộng.

$$63 + 15 = 78$$

- GV yêu cầu HS nêu lên các thành phần của phép cộng.

Hoạt động 2: Thực hành

Mục tiêu: làm tính và giải bài toán có lời văn

Cách tiến hành:

Bài 1:

- GV gọi HS nêu yêu cầu.

- GV nêu: muốn tìm tổng ta phải làm ntn?

- GV gọi HS nêu cách thực hiện phép tính.

- GV gọi HS lên bảng thực hiện.

- GV cho HS nhận xét.

- GV nhận xét.

Bài 2:

- GV gọi HS nêu yêu cầu.

- GV HD và làm mẫu.

Số hạng thứ 1 ta để trên, số hạng thứ 2 ta để dưới. Sau đó cộng lại theo cột (viết từng chữ số thẳng cột)

- GV gọi HS lên bảng thực hiện.

- GV cho HS nhận xét.

- GV nhận xét

Bài 3:

- GV gọi HS đọc đề bài toán.

- GV hướng dẫn HS tóm tắt và giải bài toán.

- GV nêu: để tìm số xe đạp ngày hôm đó bán được ta làm ntn?

- GV cho HS thực hiện.

- GV cho HS nhận xét.

- GV nhận xét

bằng năm mươi chín.

- HS lặp lại

+ 35 --> số hạng

+ 24 --> số hạng

59 --> tổng

+ 63 --> số hạng

+ 15 --> số hạng

78 --> tổng

Bài 1:

- Lấy số hạng cộng số hạng

Số hạng	12	43	5	65
Số hạng	5	26	22	0
Tổng	17	69	27	65

Bài 2:

- HS nêu yêu cầu.

- HS chú ý theo dõi.

$$\begin{array}{r} 42 \\ + \quad 36 \\ \hline 78 \end{array} \quad \begin{array}{r} 53 \\ + \quad 22 \\ \hline 75 \end{array} \quad \begin{array}{r} 30 \\ + \quad 28 \\ \hline 58 \end{array} \quad \begin{array}{r} 9 \\ + \quad 20 \\ \hline 29 \end{array}$$

Bài 3:

- Lấy số xe bán buổi sáng cộng số xe bán buổi chiều.

Tóm tắt

- Buổi sáng bán: 12 xe đạp

- Buổi chiều bán: 20 xe đạp

- Hai buổi bán: xe đạp?

Bài giải.

Cả hai buổi cửa hàng bán được là:

$$12 + 20 = 32 \text{ (xe đạp)}$$

Đáp số: 32 xe đạp.

- GV sờ vào cơ thể: cơ thể ta được bao bọc bởi lớp gì?

- GV hướng dẫn HS thực hành: sờ nắn bàn tay, cổ tay, ngón tay của mình: dưới lớp da của cơ thể là gì?

- GV yêu cầu HS quan sát tranh 5, 6/ trang 5.

- Tranh 5, 6 vẽ gì?

- Yêu cầu nhóm trình bày lại phần quan sát.

- GV chốt ý: Qua hoạt động sờ nắn tay và các bộ phận cơ thể, ta biết dưới lớp da cơ thể có xương và thịt (vừa nói vừa chỉ vào tranh: đây là bộ xương cơ thể người và kia là cơ thể người có thịt hay còn gọi là hệ cơ bao bọc). GV làm mẫu.

Bước 2: Cử động để biết sự phối hợp của xương và cơ.

- GV tổ chức HS cử động: ngón tay, cổ tay.

- Qua cử động ngón tay, cổ tay phân cơ thịt mềm mại, cơ giãn nhịp nhàng đã phối hợp giúp xương cử động được.

- Nhờ có sự phối hợp nhịp nhàng của cơ và xương mà cơ thể cử động.

- Xương và cơ là cơ quan vận động của cơ thể.

- Sự vận động trong hoạt động và vui chơi bổ ích sẽ giúp cho cơ quan vận động phát triển tốt. GV sẽ tổ chức cho các em tham gia trò chơi vật tay.

Hoạt động 3: Trò chơi: Người thừa thứ 3

Mục tiêu: HS hiểu hoạt động và vui chơi bổ ích sẽ giúp cho cơ quan vận động phát triển tốt.

Cách tiến hành: Trò chơi.

- GV phổ biến luật chơi.

- GV quan sát và hỏi:

- Ai thắng cuộc? Vì sao có thể chơi thắng bạn?

- Tay ai khỏe là biểu hiện cơ quan vận động khỏe. Muốn cơ quan vận động phát triển tốt cần thường xuyên luyện tập, ăn uống đủ chất, đều đặn.

- Lớp da.

- HS thực hành.

- Xương và thịt.

-HS quan sát.

- HS nêu:

- HS thực hành.

- HS nhắc lại.

- Nhờ có sự phối hợp nhịp nhàng của cơ và xương mà cơ thể cử động.

- Xương và cơ là cơ quan vận động của cơ thể.

- HS nêu.

HS thực hiện trò chơi